

Bản án số: 86/2023/HS-ST
Ngày 22-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHỢ MỚI, TỈNH AN GIANG

- **Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Chí Bình.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Đặng Văn Tâm;

Bà Nguyễn Thị Hồng Huệ.

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Ngô Anh Tuấn.

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, tỉnh An Giang tham gia phiên tòa:** Ông Tôn Văn Xuyên - Kiểm sát viên.

Ngày 22 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Chợ Mới xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 95/2023/TLST-HS ngày 22 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 86/2023/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Trần Thị N, sinh năm 1986, tại **huyện C, tỉnh An Giang**; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: **ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang**; nghề nghiệp: mua bán; trình độ văn hoá (học vấn): 5/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nữ; tôn giáo: Phật giáo Hòa Hảo; quốc tịch: Việt Nam; con ông **Trần Văn K** (đã chết) và bà **Phạm Thị C**; có chồng là **Lê Thành N1** và 01 con sinh năm 2007;

Tiền án: chưa;

Tiền sự: Ngày 11/12/2020, bị **Công an xã L, huyện C** xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “*Đánh bạc trái phép*”, chưa nộp phạt;

Bị bắt tạm giam từ ngày 20/9/2023 cho đến nay; có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

- Bà **Nguyễn Thị Thúy P**, sinh năm 1986; nơi cư trú: **ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang**; vắng mặt.

- Bà **Huỳnh Thị B**, sinh năm 1952; nơi cư trú: **ấp L, xã L, huyện C, tỉnh An Giang**; vắng mặt.

Người làm chứng:

- Bà **Trần Ngọc N2 (H)**; vắng mặt.
- Bà **Lê Thị Bích N3**; vắng mặt.
- Bà **Nguyễn Thị Thu H**; vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 05/8/2021, nhận được tin báo của người dân tại nhà **Huỳnh Thị B**, thuộc **ấp L, xã L, huyện C** có **Trần Thị N** (đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc trái phép), **Nguyễn Thị Thúy P** cùng với người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng nên lực lượng **Công an xã L** tiến hành kiểm tra, mời làm việc.

Vật chứng thu giữ bao gồm: 03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng; trong đó số tiền đánh bạc 317.000 đồng, bao gồm: tiền trên chiếu bạc 60.000 đồng, tiền của **P** 152.000 đồng, tiền của **N** 105.000 đồng dùng đánh bạc.

Ngày 13/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện C** khởi tố **Trần Thị N** để điều tra xử lý.

Tại Cáo trạng số 94/CT-VKSCM ngày 20 tháng 11 năm 2023, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới đã truy tố bị cáo **Trần Thị N** về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa:

- Bị cáo thừa nhận đã thực hiện hành vi phạm tội như nội dung Cáo trạng truy tố. Bị cáo không có ý kiến tranh luận với lời luận tội của Kiểm sát viên và xin Hội đồng xét xử xử phạt nhẹ.

- Kiểm sát viên trình bày lời luận tội: Lời nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra tại phiên tòa. Vì vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự 2015 là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo thể hiện sự xem thường pháp luật, xâm phạm trật tự an toàn xã hội, ảnh hưởng trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, về nhân thân, bị cáo đang có 01 tiền sự về hành vi đánh bạc. Cho nên, đề nghị xử phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cho nên, đề nghị xem xét giảm nhẹ cho bị cáo khi lượng hình.

Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 xử phạt bị cáo từ 06 tháng đến 07 tháng tù.

Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo nên đề nghị không áp dụng đối với bị cáo. Về xử lý vật chứng, do vật chứng của vụ án đã được xử lý xong nên đề nghị không đề cập đến.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử, các quyết định, hành vi tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện C, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới, Kiểm sát viên được thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục được pháp luật tố tụng hình sự quy định. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo, những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng do Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên thực hiện đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi bị truy tố của bị cáo, bị cáo Lê Quang T khai nhận, khoảng 16 giờ ngày 05/8/2021, bị cáo, Nguyễn Thị Thúy P cùng với người lạ (không rõ họ tên, địa chỉ) đang đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, tại nhà của bà Huỳnh Thị B. Khi chơi được khoảng 05-06 ván thì bị lực lượng Công an xã L, huyện C phát hiện, bắt giữ bị cáo, P, còn người phụ nữ lạ mặt chạy thoát. Lực lượng chức năng thu giữ 03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và số tiền đánh bạc 317.000 đồng, bao gồm: tiền trên chiếu bạc 60.000 đồng, tiền của P 152.000 đồng, tiền của bị cáo 105.000 đồng dùng đánh bạc. Bị cáo bị xử phạt 2.000.000 đồng theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 170/QĐ-XPHC ngày 19/11/2021 của Công an xã L, huyện C và bị cáo đã nộp phạt. Nhưng sau đó, Công an xã L ban hành Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính.

Trước đó, vào khoảng 13 giờ 30 ngày 26/11/2020, bị cáo cùng bà Lê Thị Bích N3 (Út H1), bà Trần Ngọc N2 (H) và bà Nguyễn Thị Thu H đánh bạc bằng hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, mỗi ván từ 5.000 đồng đến 10.000 đồng, tại nhà của bà Huỳnh Thị B. Đến khoảng 14 giờ 30 cùng ngày, khi chơi được khoảng 07-08 ván thì bị lực lượng Công an xã L, huyện C phát hiện, bắt giữ bị cáo, bà N3, bà N2, bà H. Lực lượng chức năng thu giữ 01 bộ bài tứ

sắc đã qua sử dụng và số tiền đánh bạc 50.000 đồng. Bị cáo bị Công an xã L, huyện C xử phạt vi phạm hành chính 1.500.000 đồng về hành vi đánh bạc nhưng chưa nộp phạt.

Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác gồm: biên bản phạm pháp quả tang ngày 05/8/2021 do Công an xã L, huyện C lập; vật chứng bị thu giữ gồm 03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng và số tiền đánh bạc 317.000 đồng; lời khai của bà Nguyễn Thị Thúy P về việc có tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài tứ sắc được thua bằng tiền với bị cáo, người phụ nữ lạ tại nhà của bà B vào khoảng 16 giờ ngày 05/8/2021; Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 170/QĐ-XPHC ngày 19/11/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L, B1 lại thu tiền phạt 0007999 ngày 22/11/2021 và Quyết định hủy bỏ quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 851/QĐ-HB ngày 27/9/2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã L; hồ sơ xử phạt vi phạm hành chính đối với bị cáo về hành vi đánh bạc trái phép theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 0082638/QĐ-XPHC ngày 11/12/2020 của Công an xã L, huyện C.

Như vậy, có căn cứ xác định bị cáo đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi đánh bạc, chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục cùng Nguyễn Thị Thúy P, người phụ nữ lạ tham gia đánh bạc bằng hình thức chơi bài tứ sắc với số tiền đánh bạc 317.000 đồng.

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi đánh bạc là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện thông qua cách thức đánh bạc và sự thừa nhận của bị cáo tại phiên tòa. Vì vậy, hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Cho nên, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới truy tố bị cáo ra trước phiên tòa hôm nay và lời buộc tội của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Chợ Mới tại phiên tòa là có căn cứ, đúng người, đúng tội và phù hợp với quy định của pháp luật.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân, đánh bạc, trong đó có hình thức đánh bài tứ sắc được thua bằng tiền, là tệ nạn xã hội gây ra cảnh nhiều gia đình mất nhà cửa, phát sinh mâu thuẫn gia đình. Chính vì vậy, bên cạnh xử lý hành chính, pháp luật hình sự còn quy định đánh bạc là tội phạm và những người vi phạm, đáp ứng các yếu tố cấu thành tội phạm sẽ bị áp dụng chế tài nghiêm khắc nhất là hình phạt.

Bị cáo đang ở tuổi lao động, có đủ sức khỏe lao động tạo thu nhập nuôi sống bản thân nhưng vì hám lợi nên bị cáo đã tham gia vào việc đánh bạc. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, làm ảnh hưởng lớn đến trật tự trị an tại địa phương. Bên cạnh đó, về nhân thân, bị cáo đang có 01 tiền sự do bị Công an xã L, huyện C xử phạt 1.500.000 đồng, về hành vi “Đánh bạc trái phép” vào

ngày 11/12/2020, chưa nộp phạt. Cho nên, cần áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo đã tỏ rõ thái độ thành khẩn khai báo; phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại các điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, cần xem xét, giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[5] Về hình phạt bổ sung, do bị cáo thuộc thành phần lao động nghèo, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về trách nhiệm của người liên quan:

Nguyễn Thị Thúy P có hành vi đánh bạc với bị cáo, người phụ nữ lạ; bài tứ sắc mà bị cáo, **P**, người phụ nữ lạ dùng đánh bạc là của **Huỳnh Thị B**. Tuy nhiên, hành vi của **P**, **B** chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự. Cho nên, trách nhiệm hình sự không đặt ra với **P**, **B** là phù hợp quy định pháp luật.

Do chưa xác định được họ tên, địa chỉ của người phụ nữ lạ tham gia đánh bạc với bị cáo và **P** nên Cơ quan cảnh sát điều tra **Công an huyện C** tiếp tục xác minh làm rõ, xử lý sau là phù hợp quy định pháp luật.

[7] Về xử lý vật chứng và biện pháp tư pháp:

03 bộ bài tứ sắc đã qua sử dụng là phương tiện phạm tội, không còn giá trị sử dụng, đã được cơ quan có thẩm quyền tịch thu, tiêu hủy. Số tiền 317.000 đồng bị thu giữ là tiền do phạm tội mà có và đã được cơ quan có thẩm quyền tịch thu, nộp ngân sách nhà nước. Vì vậy, Hội đồng xét xử không đề cập xử lý lại vật chứng trong vụ án.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo:

Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định pháp luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 321, các điểm i, s khoản 1 Điều 51, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Tuyên bố bị cáo **Trần Thị N** phạm tội “Đánh bạc”;

Xử phạt: **Trần Thị N** 06 (sáu) tháng tù.

Thời hạn chấp hành hình phạt tù của bị cáo được tính kể từ ngày bị bắt tạm giam, ngày 20/9/2023 (*ngày hai mươi, tháng chín, năm hai nghìn không trăm hai mươi ba*).

2. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Buộc bị cáo **Trần Thị N** phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh An Giang xét xử phúc thẩm.

Riêng thời hạn kháng cáo của bà **Nguyễn Thị Thúy P**, bà **Huỳnh Thị B** là 15 ngày kể từ ngày bản án được giao hoặc được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Chợ Mới;
- VKSND tỉnh An Giang;
- TAND tỉnh An Giang;
- Sở Tư pháp;
- Nhà Tạm giữ Công an huyện C;
- CQTHAHS Công an huyện C;
- CQĐT Công an huyện Chợ Mới;
- Chi cục THADS huyện C;
- Bộ phận THAHS Tòa án;
- UBND cấp xã nơi BC cư trú;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Thái Chí Bình